

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN GELEX
GELEX GROUP
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số/No.: 354/2026/GELEX/BC-TGD

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2026
Hanoi, September 23, 2026

BÁO CÁO

**Về ngày không còn là cổ đông lớn, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu
REPORT ON THE DAY CEASING TO BE MAJOR SHAREHOLDERS, INVESTORS
OWNING 5% OR MORE OF SHARES**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An

To: - The State Securities Commission;
- The Viet Nam Stock Exchange;
- The Hochiminh City Stock Exchange;
- Hai An Transport and Stevedoring Joint Stock Company



- Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/Information on individual/organization:
 - Tên tổ chức đầu tư /Name of organisation: Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX/ GELEX Group Joint Stock Company
 - Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ Viet Nam
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngày cấp, nơi cấp/ Business Registration Certificate No., date of issue, place of issue: 010100512 do Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 22 ngày 25/05/2026/ 010100512, issued by the Business Registration and Corporate Finance Division – Hanoi Department of Finance (22nd amendment dated May 25, 2026).
 - Địa chỉ trụ sở chính/ address of head office: Số 10 Trần Nguyên Hãn và số 27-29 phố Lý Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 10 Tran Nguyen Han and Nos. 27-29 Ly Thai To Street, Hoan Kiem Ward, Hanoi, Vietnam
 - Điện thoại/ Telephone: 024 39726245/6 Fax: 024 39726282
Email: gelex@gelex.vn Website: <https://gelex.vn/>
- Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/Affiliated persons/ organisation (currently owning the same types of shares/fund certificates): Không có/ None
- Tên cổ phiếu, mã chứng khoán sở hữu/Name & code of shares owned: Cổ phiếu Công ty cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An – Mã chứng khoán: HAH/ Share of Hai An Transport and Stevedoring Joint Stock Company – Stock code: HAH

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/*Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above*: Tại công ty chứng khoán/*At the securities company*:
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned before the transaction*: 9.716.660 cổ phiếu, tương đương 5,16%/ *9,716,660 shares, equivalent 5.16%*
6. Số lượng cổ phiếu đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và không còn là cổ đông lớn/*Number of shares certificates purchased, sold, transferred or swapped at the date that changed the ownership percentage and ceased to be a major shareholder*: 9.716.660 cổ phiếu/ *9,716,660 shares*
7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch /*Number, ownership percentage of shares certificates owned after the transaction*: 0 cổ phiếu, tương đương 0%/ *0 shares, equivalent 0%*
8. Ngày thực hiện giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và không còn là cổ đông lớn /*The trading date that changed the ownership percentage and ceased to be a major shareholder*: 23/09/2026
9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu người có liên quan đang nắm giữ/*Number, onwership percentage of shares currently owned by the affiliated persons*: 0 cổ phiếu, tương đương 0%/ *0 shares, equivalent 0%*
10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/*Number, ownership percentage of shares owned by individuals/organizations together with affiliated persons after the transaction*: 0 cổ phiếu, tương đương 0%/ *0 shares, equivalent 0%*

Nơi nhận:

Recipients:

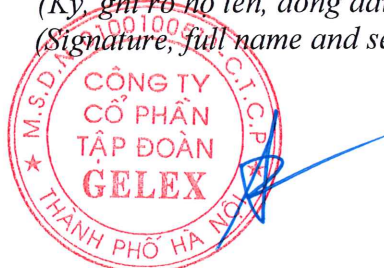
- Như Kính gửi/ *As mentioned To*;
- Lưu: VP/ *Archived: Office*

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX
GELEX GROUP JOINT STOCK COMPANY**

**Người được ủy quyền công bố thông tin
Authorized to report and disclose information**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)

(Signature, full name and seal - if any)



Nguyễn Thị Phương

Nguyen Thi Phuong

